

Bản án số: 49/2021/HS-ST
Ngày 08-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Luân – Cán bộ nghỉ hưu

Bà Lê Thị Xuân – Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Cương-Thư ký TAND huyện Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Chu Đức Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2021/TLST-HS ngày 01/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST-HS ngày 25/02/2021 đối với bị cáo:

Ngô Quốc T, sinh năm 1999; HKTT: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn V, sinh năm 1978 và con bà Lưu Thị N, sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không;

Tiền án có 01: Bản án số 116/2018/HSST ngày 18/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt ra trại ngày 10/7/2020.

Nhân thân: Ngày 26/3/2016, Công an huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính “Cảnh cáo” về hành vi mua số lô, số đề.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/11/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh – Có mặt.

*** Bị hại:**

1/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971 (vắng mặt)

2/ Anh Nguyễn Đình Q, sinh năm 1990 (có mặt)

3/ Chị Lê Thị T, sinh năm 1994 (có mặt)

Cùng trú tại: Xóm Đ, thôn L, thị trấn L, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

Chị Lê Thị T ủy Q cho anh Nguyễn Đình Q bằng văn bản ủy Q ngày 30/12/2020.

4/ Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1983 (vắng mặt)

5/ Cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 25/3/2005 (vắng mặt)

Đại diện theo ủy Q của chị H2: Anh Nguyễn Đình H2, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Đại diện hợp pháp, người bảo vệ Q và lợi ích hợp pháp của cháu Nguyễn Ngọc A: Anh Nguyễn Đình H2, sinh năm 1974

Cùng trú tại: Xóm Đ, thôn L, thị trấn L, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

Theo văn bản ủy Q ngày 30/12/2020

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 30/11/2020, Ngô Quốc T điều khiển xe mô tô Honda Wave, màu trắng đen bạc, BKS 99C1 - 298.43 mượn của anh Nguyễn Trọng T ở cùng thôn đi đến khu vực xóm Đ, thôn L, thị trấn L, huyện Tiên Du thì xuống xe đi bộ tìm kiếm xung quanh xem có gia đình nào sơ hở sẽ đột nhập vào trộm cắp tài sản. Khi đến trước cửa nhà bà Nguyễn Thị H, quan sát thấy cổng khóa phía ngoài nên T trèo tường vào sân nhà của cửa gỗ ở bếp đi vào trong lấy được 01 búa đinh bằng kim loại và 01 đục sắt. Sau đó T mở cửa vào nhà (do cửa không khóa) dùng đục sắt bẻ cong vênh chiếc hòm tôn nhưng không thấy tài sản gì. T tiếp tục trèo lên mái tôn nhà bà H đi sang ban công tầng hai nhà anh Nguyễn Đình H2 đột nhập vào buồng tầng 1 lấy được 01 đồng hồ đeo tay nữ nhãn hiệu KZZI, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM mang tên Nguyễn Thị H2. Sau đó, T trèo qua mái ngói đi sang nhà anh Nguyễn Đình Q vào gian bếp nhưng không thấy tài sản. T bỏ lại đục sắt trên đồng quần áo cạnh cửa bếp và qua cửa chính đi lên tầng hai, lục trong ngăn bàn máy tính của anh Q lấy được 01 đồng hồ đeo tay, màu bạc, nhãn hiệu AX1214; 01 dây chuyền bằng vàng tây 15K loại 1,2 chỉ; 01 chiếc nhẫn bằng vàng tây 14K loại 1 chỉ; 01 chiếc nhẫn bằng vàng tây 15K mặt trên có đính đá màu xanh loại 1 chỉ và 01 chiếc nhẫn bằng vàng tây 14K loại 1 chỉ.

Khi đang trèo từ nhà anh H2 sang nhà anh Q, T phát hiện có người đi ngoài đường nhìn thấy mình nên cởi áo khoác và mũ lưỡi trai giấu vào gầm ghế phòng tắm nhà anh Q rồi đi ra ban công leo xuống vườn nhà bà Trần Thị N, treo qua tường cổng ra ngoài. Quá trình trèo ra ngoài T đã vứt chiếc đồng hồ nữ và làm rơi

mất dây ch2, nhẫn, thẻ ATM, giấy Chứng minh nhân dân. Ngay sau đó T bị tổ Công tác của Công an huyện Tiên Du phát hiện, kiểm tra hành chính đưa về trụ sở để làm việc. Thu giữ vật chứng trên người T gồm 01 chiếc đồng hồ đeo tay A/X có mã AX 1214 màu đen – bạc; 01 chiếc xe mô tô Honda Wave màu trắng – đen – bạc, BKS: 99C1 – 298.43. Thu giữ khi dẫn giải đến hiện trường 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 thẻ ATM thu tại vườn nhà bà Trần Thị N; 01 áo khoác gió màu xanh rêu có vach đỏ ở hai ống tay và 01 mũ lưỡi trai màu xanh; 01 chiếc đục bằng kim loại dài 28cm. Đối với 01 chiếc đồng hồ đeo tay nữ KZZI; 01 dây ch2 vàng tây và 03 chiếc nhẫn Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm vật chứng nhưng đến nay chưa thu hồi được. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá số 109 ngày 08/12/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du, kết luận tổng giá trị tài sản là 17.740.000 đồng, cụ thể như sau:

- 01 chiếc đồng hồ đeo tay nam nhãn hiệu AX mã AX1214 màu đen – bạc có giá trị 2.700.000 đồng.
- 01 chiếc đồng hồ đeo tay nữ nhãn hiệu KZZI số loại V02 mặt màu đồng, dây giả da màu trắng có giá trị là 300.000 đồng.
- 01 dây ch2 vàng tây 15k trọng lượng 1,2 chỉ có giá trị 4.440.000 đồng.
- 01 nhẫn vàng tây 14k trọng lượng 01 chỉ có giá trị 3.300.000 đồng.
- 01 nhẫn vàng tây 14k trọng lượng 01 chỉ có giá trị 3.300.000 đồng.
- 01 nhẫn vàng tây 15k trên mặt đính đá màu xanh trọng lượng 01 chỉ có giá trị 3.700.000 đồng.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 13/CT - VKS ngày 28/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo Ngô Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T khai nhận nội dung Cáo trạng truy tố là đúng. Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù, không có việc làm ổn định nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để có tiền chi tiêu cá nhân. Sáng ngày 30/11/2020, bị cáo mượn xe mô tô Honda Wave của anh Nguyễn Trọng T đi đến khu vực xóm Đ, thôn L, thị trấn L để xem có gia đình nào sơ hở sẽ đột nhập vào trộm cắp tài sản. Sau đó bị cáo đã đột nhập vào nhà bà H, anh H2 và anh Q lấy được 02 chiếc đồng hồ, 03 nhẫn vàng và 01 dây ch2 vàng. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận định giá tài sản.

Bị hại, đại diện của bị hại là bà H, anh H2 đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt, lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 17/12/2020, cơ quan Công an đã trả lại cho chị Nguyễn Thị H2 01 Chứng minh nhân dân và 01 thẻ ATM ngân hàng Techcombank, trả cho bà H 01 chiếc đục. Đối với 01 đồng hồ đeo tay nữ nhãn

hiệu KZZI, 01 chiếc búa đinh chưa thu hồi được nhưng giá trị tài sản thấp, anh H2, bà H không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bị hại là anh Q, chị T trình bày tại phiên tòa: Ngày 17/12/2020, cơ quan Công an đã trả lại cho anh Q 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu AX1214. Hiện nay anh Q, chị T yêu cầu bị cáo phải bồi thường 14.740.000 đồng theo kết quả định giá đối với những tài sản bị mất không thu hồi được.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trọng T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Sáng ngày 30/11/2020 anh có cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô Honda Wave BKS 99C1 – 298.43. Khi cho bị cáo mượn xe anh không biết để sử dụng đi trộm cắp tài sản. Ngày 30/12/2020 cơ quan điều tra đã trả anh chiếc xe mô tô trên, đến nay anh không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành Q công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 28/01/2021. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/Tuyên bố bị cáo Ngô Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Hình phạt và điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Quốc T từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

3/ Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Đình Q số tiền là 14.740.000 đồng.

4/ Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác gió màu xanh rêu có vạch đỏ ở hai ống tay và 01 mũ lưỡi trai màu xanh.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thừa nhận có tội và không tranh luận.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ ngày 30/11/2020 tại xóm Đ, thôn L, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Ngô Quốc T đã lén lút đột nhập vào nhà bà Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Đình H2, anh Nguyễn Đình Q chiếm đoạt

01 chiếc đục, 01 chiếc búa, 01 đồng hồ đeo tay nữ nhãn hiệu KZZI trị giá 300.000 đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM, 01 đồng hồ đeo tay màu bạc nhãn hiệu AX1214 trị giá 2.700.000 đồng, 01 dây chuyền bằng vàng tây 15K loại 1,2 chỉ trị giá 4.400.000 đồng, 01 chiếc nhẫn bằng vàng tây 14K loại 01 chỉ trị giá 3.300.000 đồng; 01 chiếc nhẫn bằng vàng tây 15K mặt trên có đính đá màu xanh loại 1 chỉ trị giá 3.700.000 đồng và 01 chiếc nhẫn bằng vàng tây 14K loại 1 chỉ trị giá 3.300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo T chiếm đoạt của bị hại là 17.740.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến Q sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn gây tâm lý hoang mang, mất trật tự trị an nơi xảy ra tội phạm. Do vậy cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án nên xác định nhân thân xấu. Ngày 18/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngoài ra ngày 26/3/2016, Công an huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính “Cảnh cáo” về hành vi mua số lô, số đề. Tính đến nay không coi là tiền sự nhưng Hội đồng xét xử cần đA giá về nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý khi chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo đã từng bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi chấp hành xong hình phạt tù không lấy làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Qua đây thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo, vì vậy Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan Công an đã trả chi Nguyễn Thị H2 01 Chứng minh nhân dân và 01 thẻ ATM ngân hàng Techcombank, trả cho anh Nguyễn Đình Q 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu AX1214, trả cho bà Nguyễn Thị H 01 chiếc đục bằng kim loại dài 28cm. Đối với 01 đồng hồ đeo tay nữ nhãn hiệu KZZI, 01 chiếc búa đinh chưa thu hồi được nhưng giá trị tài sản thấp, anh H2, bà H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Hiện nay anh Q yêu cầu bị cáo bồi thường 14.470.000

đồng tương ứng giá trị 01 dây CH2 vàng và 03 chiếc nhẫn vàng không thu hồi được, Hội đồng xét xử nhận thấy đây là yêu cầu hợp pháp của bị hại nên cần chấp nhận.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình khám nghiệm hiện trường cơ quan Công an có thu giữ 01 áo khoác gió và 01 mũ lưỡi trai bị cáo bỏ lại trong quá trình phạm tội, xét giá trị sử dụng thấp nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Liên quan trong vụ án quá trình điều tra xác định khi anh Nguyễn Trọng T cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 99C1 – 298.43 không biết bị cáo sử dụng đi trộm cắp tài sản. Vì vậy Cơ quan điều tra không xử lý mà chỉ giáo dục, nhắc nhở. Ngày 30/12/2020 cơ quan điều tra đã trả anh T chiếc xe mô tô trên là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự; Điều 106, 135, 136, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Ngô Quốc T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2020

Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Ngô Quốc T phải bồi thường cho anh Nguyễn Đình Q số tiền 14.740.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án làm đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên thi hành án chưa thi hành xong thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 cho đến khi thi hành xong.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác gió màu xanh rêu có vạch đỏ ở hai ống tay đã qua sử dụng và 01 mũ lưỡi trai màu xanh đã qua sử dụng.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du)

5. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 740.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án có hiệu lực được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thỏa thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận;

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Tuấn